

Số: Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết công tác năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024

I. TÌNH HÌNH CHUNG NĂM 2023

Năm 2023 toàn Ngành Giáo dục tập trung thực hiện nhiệm vụ của Ngành phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của tỉnh với mục tiêu vừa nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, đạo đức, truyền thống, lối sống; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngành Giáo dục hoàn thành nhiệm vụ năm học 2022-2023; tập trung thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 với chủ đề năm học **“Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

1. Tình hình chung về tổ chức.

Năm 2023, Sở GDĐT đã được bổ sung 01 Phó Giám đốc và 01 Phó phòng TCCB; giảm 02 chuyên viên của 02 phòng: GDTrH-TX, GDMN-TH. Hiện, cơ quan Sở GDĐT có 48 công chức, người lao động, trong đó có 03 hợp đồng Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018, với 07 phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở; Số đảng viên là 42 đồng chí, sinh hoạt ở 03 chi bộ.

Trình độ cán bộ, công chức của Sở GDĐT hiện nay:

Tổng số CB,CC	Trình độ chuyên môn					Trình độ lý luận			Trình độ quản lý nhà nước		
	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Trung cấp	Lao động PT	CC	TC	SC	CVCC	CVC	CV
48	0	25	20	01	02	18	25	02	00	38	06

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2023.

Năm qua, ngành Giáo dục tỉnh đã triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, đạt kết quả khá toàn diện trong lĩnh vực quản lý của Ngành; luôn bám sát định hướng, quan điểm, đường lối của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GDĐT, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh để chủ động triển khai thực hiện, trong đó có một số kết quả nổi bật sau:

- Năm học 2022-2023, ngành giáo dục đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt 10 nhiệm vụ, giải pháp đề ra theo Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu của về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 – 2023 như: rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo;

nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; nâng cao chất lượng giáo dục, tiếp tục triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học; chú trọng thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ ở từng cấp học, cụ thể:

+ Giáo dục mầm non: tập trung phát triển trường, lớp ở khu công nghiệp, khu chế xuất; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kiên quyết chống hành vi bạo hành trẻ và khắc phục dần tình trạng thiếu giáo viên; vận động trẻ ra lớp, tỷ lệ các chỉ tiêu đạt, vượt so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

+ Giáo dục phổ thông: triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2,3,4 (tiểu học); lớp 6, lớp 7,8 (THCS); lớp 10,11 (THPT) và chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đối với các khối lớp còn lại; nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, đặc biệt là kỳ thi trung học phổ thông quốc gia; đổi mới cơ chế quản lý trong các trường phổ thông.

+ Giáo dục thường xuyên: tiếp tục tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên sau sáp nhập; chấn chỉnh các trung tâm ngoại ngữ, tin học, đào tạo hoạt động không đúng quy định; công tác xây dựng xã hội học tập, công tác xóa mù chữ được chú trọng; phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện nhiều hoạt động thiết thực.

+ Tỷ lệ Tốt nghiệp THPT và chất lượng mũi nhọn vẫn duy trì và đảm bảo chất lượng. Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2023, có 12.491/12633 học sinh đỗ Tốt nghiệp THPT, đạt tỷ lệ 98,88%; có 30 giải học sinh giỏi quốc gia (03 giải nhì; 10 giải ba và 17 giải khuyến khích).

+ Chỉ đạo các đơn vị tăng cường hoạt động giáo dục STEM, thực hiện nghiên cứu khoa học trong nhà trường, kết quả cụ thể trong năm 2023 đạt được như sau: 20/30 trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh thực hiện giảng dạy các bộ môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh, với hơn 30 tiết thực dạy, trong đó tập trung vào các bộ môn Hóa học, Sinh học, Vật lý, Công nghệ và Toán học; có 10 đề tài giáo dục STEM thực hiện tại trường THPT Vũng Tàu, THPT Trần Nguyên Hãn, THPT chuyên Lê Quý Đôn, THPT Đinh Tiên Hoàng, THPT Châu Thành; Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học trong học sinh, Tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học từ lớp 8 đến lớp 12; kết quả có 104 đề tài dự thi của 24 đơn vị trường THPT và 7/8 phòng GDĐT, sau cuộc thi đã có 74 dự án đạt giải cấp tỉnh; Tháng 03/2023 Sở GDĐT cử 02 dự án dự thi cấp quốc gia kết quả có 01 dự án của học sinh trường THPT Võ Thị Sáu-Côn Đảo đạt giải tư cấp quốc gia.

- Năm 2023, Sở GDĐT hoàn thành việc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt nhiều chính sách đặc thù¹ của địa phương cho phát triển GDĐT trên địa bàn

¹ Các Nghị quyết được phê duyệt năm 2023: Nghị quyết số 29/NQ-HĐND, ngày 14/07/2023 về phê duyệt số lượng lao động hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu năm học 2023-2024; Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 31/5/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động lựa chọn sách giáo khoa phổ thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 24/08/2023 Quy định mức thu học phí năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục

tinh đúng định hướng Nghị quyết 05- NQ/TU ngày 10 tháng 12 năm 2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của Nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh trong năm 2023 theo Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quyết định số 3868/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT-XH, quốc phòng-an ninh và dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023; Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2023. Cụ thể:

+ 03/04 chỉ tiêu vượt, đạt kế hoạch năm 2023: Tỷ lệ huy động số cháu đi nhà trẻ trong độ tuổi, đạt 37,75% (kế hoạch 37.5%), Tỷ lệ huy động số cháu đi mẫu giáo trong độ tuổi, đạt 96,10% (kế hoạch 95,95%); Tỷ lệ Thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương, đạt 91,30 % (kế hoạch: 91,3 %).

+ Có 01/04 chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra: Tỷ lệ phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào THPT, đạt 68,84 % (kế hoạch 65%), do thực tế triển khai có nhiều bất cập, cần tập trung giải pháp sát thực tiễn, hiệu quả và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, được Thường trực Tỉnh ủy; UBND tỉnh cho điều chỉnh kế hoạch².

+ Cuối năm 2023, thực hiện hoàn thành 07/07 nhiệm vụ theo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2023: Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; Tạo điều kiện cho học sinh trung học phổ thông được định hướng và tiếp cận nghề nghiệp chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng; Tổ chức tuyển dụng, đào tạo, thu hút đội ngũ giáo viên; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và lãnh đạo cơ sở giáo dục, đào tạo; Tiếp tục triển khai cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 12 được học Tiếng Anh tăng cường thêm 02 tiết/tuần đảm bảo theo kế hoạch đề ra; Đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học; Rà soát và tiếp tục đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị

mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 24/08/2023 Quy định chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi, học sinh trung học phổ thông công lập và ngoài công lập; học viên tại các Trung tâm giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm học 2023 – 2024; Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 Nghị quyết quy định mức chi thực hiện Đề án “ Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho giáo viên, nhân viên công tác tại các trường mầm non công lập có tổ chức bán trú trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

²Công văn số 6461-CV/TU ngày 08/8/2023 tuyển học sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập năm học 2023-2024; Công văn số 10517 /UBND-VP ngày 09/8/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện kết luận của Thường trực Tỉnh ủy.

quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, trong đó tập trung công tác tuyên truyền, phòng ngừa và chống tham nhũng.

- Số trường học đạt Chuẩn quốc gia các cấp học đến ngày 20/12/2023: 272/461, đạt: 59%, trong đó: Mầm non: 102/194, đạt: 52,58%; Tiểu học: 101/137, đạt: 73,72%; THCS: 48/92, đạt: 52,17%; THPT: 21/38, đạt: 55,26%.

- Kết quả phổ cập, xóa mù chữ năm 2023: UBND tỉnh đã có tờ trình đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ năm tuổi sau 5 năm; 8/8 huyện đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; có 8/8 huyện đạt chuẩn PCGD THCS trong đó 2/8 huyện đạt mức độ II, 6/8 huyện đạt mức độ III, toàn tỉnh đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ II.

- Đã có báo cáo, tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Hoàn thành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm 2023, đã thanh tra chuyên ngành: 22 cuộc; thanh tra hành chính 01 cuộc theo kế hoạch và có kết luận, báo cáo xử lý sau thanh tra; Trong năm 2023, không phát hiện và xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc trách nhiệm quản lý của Sở; không phát hiện và xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm quản lý của Sở cũng như phát hiện và xử lý tham nhũng qua các hoạt động khác; Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời theo quy định của pháp luật, không để tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp, đã xử lý là 11/11 đơn; 01 cuộc tiếp công dân, không ghi nhận đoàn đông người. Năm 2023 đã kiểm tra, xác minh văn bằng chứng chỉ: 390, trong đó số VBCC cơ quan, đơn vị đề nghị xác minh là 40 và số VBCC Đoàn kiểm tra trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị là 350.

- Kết quả chấm điểm về Chỉ số CCHC năm 2023 của Sở GDĐT xếp hạng thứ 15/21 Sở, ngành, giảm 01 bậc so với năm 2022. Tiếp tục triển khai thực hiện Chính phủ điện tử, hướng đến Chính phủ số trong toàn Ngành; Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm 2023, giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện chế độ tự chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Ban hành và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ và sử dụng tài sản công của cơ quan nhằm thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí, tạo quyền chủ động cho CC, NLĐ trong cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ; Quản lý có hiệu quả nguồn kinh phí chi tiêu hành chính, chống thất thoát lãng phí, khuyến khích CC, NLĐ tiết kiệm trong hoạt động; sử dụng tài sản công đúng mục đích.

- Công tác chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho công chức và người lao động: Các quyền lợi hợp pháp của cán bộ công chức được thực hiện nghiêm túc, như lương, phụ cấp, trợ cấp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; tổ chức họp mặt, tặng quà nhân kỷ niệm các ngày lễ (ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3, ngày thành lập Hội LHPN 20/10, ngày Thương binh liệt sỹ 27/7, ngày thành lập QĐNDVN...). Bằng việc thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, tiết kiệm trong sử dụng

kinh phí và góp phần tăng thêm thu nhập cho CCNLD. Năm 2023, tiếp tục duy trì chi tăng thu nhập thêm bình quân của cán bộ công chức: 1.800.000 đồng/tháng.

- Về công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật: Xây dựng kế hoạch thực hiện, triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn thi đua năm học cho các đơn vị trực thuộc và cơ quan Sở.

+ Bộ Giáo dục và Đào tạo: tặng Bằng khen cho 13 cá nhân đạt giải nhất, nhì ba kỳ thi HSG Quốc gia; cho 02 tập thể và 20 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học.

+ Chủ tịch UBND tỉnh: Tặng cờ UBND tỉnh cho 06 tập thể và 01 cờ chính phủ cho các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT; 68 Bằng khen cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong 02 năm liên tục (2021 – 2022 và 2022 -2023); Công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh cho 25 cá nhân có thành tích xuất sắc nổi trội trong 3 năm học liên tục (từ năm 2020 -2021 đến năm học 2022 -2023); bằng khen 210 học sinh và giáo viên được Chủ tịch UBND tỉnh có thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng và giải cao trong các kỳ thi HSG quốc gia, cấp tỉnh các môn văn hóa, KHKT và thể thao; bằng khen cho 05 tập thể và 08 cá nhân trong Hội nghị Sơ kết 03 năm thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh.

+ Giám đốc Sở GDĐT: Ban hành quyết định công nhận 150 tập thể và 2648 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 373 cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; Giấy khen cho 278 học sinh đạt giải nhì các kỳ thi cấp tỉnh và 46 giáo viên có thành tích xuất sắc trong phong trào đổi mới sáng tạo trong dạy và học theo chương trình giáo dục PT 2018

+ Tạng cơ quan Sở trong năm 2023:

*** Cá nhân:**

- 45/47 cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- 08/47 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.
- 03 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”.
- 01 cá nhân: Kỷ luật khiển trách.

*** Tập thể:**

- 7/7 phòng đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

3. Một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

3.1 Mặc dù Sở GDĐT đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt nhiều chính sách đặc thù quan trọng của địa phương cho phát triển GDĐT trên địa bàn tỉnh nhưng công tác tham mưu UBND ban hành, trình HĐND tỉnh các văn bản thuộc thẩm quyền của địa phương được quy định tại các văn bản của Trung ương về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo còn chậm, chất lượng không cao.

Nguyên nhân:

- Trình độ, năng lực của đội ngũ công chức làm công tác tham mưu còn hạn chế, chưa được đào tạo bài bản về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, kỹ năng

soạn thảo văn bản. Điều này dẫn đến việc tham mưu chưa chính xác, thiếu tính thuyết phục, chất lượng văn bản chưa cao.

- Công tác nghiên cứu, tổng hợp, đánh giá tình hình thực tiễn còn chưa đầy đủ, toàn diện.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan chưa chặt chẽ. Việc lấy ý kiến tham gia, phản biện xã hội của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chưa được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

3.2 Công tác triển khai việc đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ còn chậm so với kế hoạch năm 2023.

Nguyên nhân: Chưa chủ động các phương án thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện của kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, trong trường hợp phát sinh những khó khăn trong quá trình thực hiện.

3.3 Công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào THPT công lập còn bất cập.

Nguyên nhân: Chưa bám sát thực tiễn, hiệu quả và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh giai đoạn 2020-2025.

3.4 Còn tình trạng thiếu giáo viên cục bộ tại các trường học trên địa bàn tỉnh.

Nguyên nhân:

- Thiếu biên chế cho các địa bàn nhiều khu công nghiệp, dân cư đông: Thành phố Vũng Tàu, thị xã Phú Mỹ.

- Luật Giáo dục 2019 quy định mới về chuẩn trình độ của giáo viên mầm non, tiểu học và THCS có thay đổi. Vì vậy việc tuyển giáo viên theo chuẩn mới khó.

- Ngoài ra, còn do nguyên nhân khác như: không có nguồn tuyển; chưa có chính sách thu hút, tạo nguồn cho đội ngũ, đặc biệt giáo viên dạy văn hóa cấp tiểu học.

3.5 Chỉ số CCHC năm 2023 của Sở GDĐT tiếp tục giảm hạng, xếp thứ 15/21 Sở, ngành, giảm 01 bậc so với năm 2022.

Nguyên nhân: Có nhiều tiêu chí thay đổi, cách tính điểm trong đánh giá chỉ số CCHC so với năm 2022.

II. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Trong thời gian tới toàn ngành Giáo dục tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành, các chủ trương, chính sách của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thuộc lĩnh vực Giáo dục đồng bộ, kịp thời; tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, phối hợp với các bộ ngành Trung ương, cơ quan có thẩm quyền liên quan chỉ đạo và triển khai, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Quán triệt và triển khai thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024 theo Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quyết định số 3568/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an

ninh và dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024; Quyết định số 3775/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu năm 2024; Chương trình hành động của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2024.

2. Tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh. Tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các kỳ thi năm 2024 đảm bảo an toàn, nghiêm túc đúng quy định. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch thực hiện chương trình GDPT theo đúng lộ trình, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất (CSVCh), thiết bị dạy học để triển khai chương trình giáo dục phổ thông(GDPT) đối với lớp 5, lớp 9, lớp 12 năm học 2024-2025.

4. Phát triển trường lớp giáo dục mầm non, phổ thông có chất lượng, đủ khả năng bao phủ, đảm bảo không để trẻ em nào không thể đi học do thiếu trường lớp. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục - đào tạo nhằm tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

5. Tăng cường đầu tư, cơ sở vật chất nhằm bảo đảm đủ trường, lớp, trang thiết bị, cơ sở vật chất cho giáo dục và đào tạo, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học đạt: mầm non: 50 %; Tiểu học: 76%; THCS: 81%; THPT: 66%.

6. Tiếp tục thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, gắn với làm tốt công tác giáo dục hướng nghiệp, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện các nội dung của các nghị quyết và kết quả giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh.

7. Thực hành chính sách giáo dục bắt buộc đối với tất cả trẻ em trong tỉnh đến đủ 16 tuổi; phát huy vai trò các cơ sở giáo dục thường xuyên, các mô hình học tập suốt đời; tạo điều kiện cho học sinh trung học phổ thông được định hướng và tiếp cận nghề nghiệp chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng.

8. Tổ chức dạy Tiếng Anh cho tất cả học sinh từ lớp 3 đến lớp 12 theo Đề án 2020 của Chính phủ và tăng cường thêm 2 tiết tiếng Anh/tuần theo Nghị quyết 123/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, đến năm 2024 có 29% học sinh lớp 9 đạt chuẩn tiếng Anh tương đương A2; 25,36% học sinh lớp 12 đạt chuẩn tiếng Anh tương đương B1.

9. Tập trung thực hiện Quyết định số 3835/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về ban hành Kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các lớp bồi dưỡng thuộc chương trình, đề án năm 2024 của tỉnh đảm bảo theo kế hoạch.

10. Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành, trình HĐND tỉnh ban hành các nghị quyết lĩnh vực Giáo dục trong năm 2024; giai đoạn 2024-2025 tạo cơ chế thuận lợi phát triển GDĐT.

11. Tập trung giải quyết căn cơ tình trạng thiếu giáo viên cục bộ tại các trường học trên địa bàn tỉnh năm học 2024-2025.

12. Tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch đưa vào chương trình giáo dục phổ thông nội dung kỹ năng số giai đoạn 2022-2025; Xây dựng, triển khai các dịch vụ, tiện ích quản lý giáo dục thông minh; Xây dựng quản lý văn bằng số trong giáo dục trung học phổ thông năm 2024 đảm bảo tiến độ.

13. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chuyên môn, quản lý giáo dục, tài chính tài sản; kiểm tra đột xuất và khi có dấu hiệu vi phạm; chấn chỉnh thực hiện nề nếp, kỷ cương trường, lớp học; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động GDĐT; duy trì đường dây nóng tiếp nhận phản ánh của người dân về GDĐT.

14. Đề xuất thực hiện các giải pháp, khắc phục hạn chế trong thực hiện CCHC và nâng cao chất lượng CCHC tại cơ quan Sở. Thực hiện tốt các nội dung cải cách hành chính theo quyết định UBND tỉnh, Kế hoạch số 49/KH-SGDĐT ngày 04/01/2024 về Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2024 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

15. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học. Chú trọng xây dựng văn hóa học đường, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; tổ chức đa dạng, hiệu quả các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh. Quan tâm và có giải pháp hiệu quả nắm chắc hoàn cảnh gia đình, tâm lý, lứa tuổi, tình cảm, các mối quan hệ của học sinh để có biện pháp giáo dục phù hợp; Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học; nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng, an ninh.

15. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT; phối hợp với các cơ quan báo chí truyền thông có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực GDĐT, các hoạt động của ngành giáo dục, các điển hình tiên tiến, tạo phong trào thi đua sâu rộng trong toàn ngành và sự đồng thuận trong toàn xã hội.

16. Thực hiện nghiêm túc công tác thi đua khen thưởng, tích cực phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến, động viên kịp thời tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc, tạo động lực thi đua phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ.

2. Biện pháp thực hiện

2.1 Đối với công chức và người lao động

- Nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ của trong công tác, nhất là các công việc có liên quan trực tiếp với công dân.

- Xây dựng tác phong làm việc khoa học, có kế hoạch, theo lịch công tác cho mọi CCNLD; thực hiện tốt chế độ công vụ, nề nếp báo cáo cho lãnh đạo và cấp trên đúng kỳ hạn. Gương mẫu thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao.

- Nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, nắm chắc phần việc phụ trách, chủ động làm tốt công tác tham mưu cho thủ trưởng.

- Khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành các nhiệm vụ công tác được giao với chất lượng hiệu quả và năng suất phục vụ cao.

- Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, nội quy, quy định của cơ quan, đảm bảo ngày giờ công làm việc; bảo quản tài sản, phương tiện làm việc của cơ quan,

có tinh thần trách nhiệm cao, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí của công. Tham gia tích cực các hoạt động khác ở cơ quan.

- Quản lý tốt hồ sơ, tài liệu, chứng từ, sổ sách; tổ chức lưu trữ có hệ thống trong phạm vi chức trách, có ý thức bảo mật, đảm bảo tính liên tục, trình tự theo quy định.

- Tích cực và chủ động tham gia công tác CCHC: mọi CCNLĐ của cơ quan thực hiện tốt việc tiếp nhận, trao đổi thông tin, công văn, tài liệu thông qua phần mềm Văn phòng điện tử và Website của Sở. Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và điều hành.

- Xây dựng tập thể đoàn kết nhất trí, có tinh thần phê bình và tự phê bình giúp đỡ lẫn nhau trong công tác. Cộng đồng trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ giữa các cá nhân và bộ phận trong cơ quan khi thi hành nhiệm vụ.

- Tham gia xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ và sử dụng tài sản công, góp phần tăng thu nhập cho CCNLĐ.

- Tham gia xây dựng môi trường làm việc thân thiện, sạch đẹp, văn minh.

2.2 Đối với thủ trưởng cơ quan

- Lãnh đạo, điều hành quản lý, đôn đốc các phòng ban chuyên môn thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai sót của tập thể, cá nhân nhằm xây dựng cơ quan thành một khối đoàn kết, vững mạnh, tạo điều kiện thuận lợi để CCNLĐ phát huy năng lực, nâng cao hiệu quả công việc.

- Hoàn thiện và bổ sung Quy chế hoạt động của cơ quan, quy định cụ thể chức năng nhiệm vụ của các phòng, bộ phận trực thuộc và cá nhân; cơ chế phối hợp giữa các phòng chuyên môn nghiệp vụ trong cơ quan Sở; cuối năm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của mỗi cá nhân theo chức trách, nhiệm vụ được phân công.

- Giao kế hoạch công tác cho các phòng chức năng theo quý, năm trên cơ sở dự thảo kế hoạch của từng phòng.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng đào tạo trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học cho CCNLĐ, xây dựng quy hoạch cán bộ và đội ngũ cán bộ nguồn.

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc để cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời tiết kiệm chi phí, góp phần tăng thu nhập cho CCNLĐ.

- Tổ chức chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CCNLĐ trong cơ quan. Thực hiện công bằng chế độ khen thưởng, kỷ luật. Thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động: chế độ tiền lương, BHYT, trợ cấp...

2.3 Đối với BCH Công đoàn cơ quan

Để góp phần vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, công đoàn vận động cán bộ, công chức, đoàn viên tham gia thực hiện tốt những nội dung sau đây:

- Động viên cán bộ, đoàn viên tích cực hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước và sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo ngành cũng như địa phương.

- Tăng cường đoàn kết nội bộ cơ quan, đấu tranh phê và tự phê thẳng thắn, trung thực, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Giáo dục, động viên đoàn viên, tiếp tục giới thiệu những quần chúng ưu tú để các chi bộ xem xét, phát triển đảng.

- Phối hợp với chính quyền, thực hiện đúng các chế độ chính sách của nhà nước đối với cán bộ công chức (lương, thưởng, phụ cấp, BHXH, BHYT) chăm lo đời sống vật chất và tinh thần (các dịp lễ, tết, thăm hỏi, ốm đau, tổ chức tham quan, học tập, tổ chức khám bệnh định kỳ) cho CCNLĐ.

- Tham gia cùng với chính quyền phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền lợi của cán bộ, công chức, đề xuất với chính quyền tạo điều kiện cho CC&NLĐ đoàn viên đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

Trên đây là báo cáo về việc thực hiện công tác năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Yêu cầu các Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024 của cơ quan Sở theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- PGĐ Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, AnhBtv.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Châu